

HOÀN THIỆN LUẬT KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC NĂM 2015 ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

TRƯƠNG THỊ HỒNG HÀ^(*)
ĐẶNG VĂN HẢI^(**)

Ngày nhận bài: 14/10/2024 Ngày thẩm định: 18/10/2024 Ngày duyệt đăng: 25/11/2024

Tóm tắt: Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 là cơ sở pháp lý, công cụ để Kiểm toán nhà nước phát huy vai trò trong việc kiểm toán tài chính công, tài sản công. Trong quá trình thực thi, Luật Kiểm toán nhà nước đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập, thiếu thống nhất, đồng bộ, gây cản trở cho Kiểm toán nhà nước hoạt động. Do đó, để Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 thật sự là công cụ hữu hiệu giúp Kiểm toán nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, bài viết tập trung phân tích tình hình thực hiện một số quy định của Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 làm rõ những hạn chế và xác định các vấn đề đặt ra, từ đó kiến nghị một số giải pháp hoàn thiện Luật này.

Từ khóa: Kiểm toán nhà nước; Luật Kiểm toán nhà nước; tài chính công; tài sản công

1. Đặt vấn đề
Luật Kiểm toán nhà nước là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành để quy định về địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Kiểm toán nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán viên nhà nước; quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hoạt động Kiểm toán nhà nước. Luật Kiểm toán nhà nước là sự thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng

về phát triển Kiểm toán nhà nước; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ và toàn diện cho tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về Kiểm toán nhà nước; là căn cứ để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các bộ) ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số nội dung được giao trong Luật. Luật Kiểm toán nhà nước góp phần nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015, sau gần 10 năm triển khai thực hiện, bộc lộ nhiều hạn chế. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện những quy định về địa vị

^(*) PGS, TS, Ban Nội chính Trung ương

^(**) TS, Kiểm toán nhà nước

pháp lý; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước, nhận định những vấn đề đặt ra, bài viết đề xuất giải pháp sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm hoàn thiện Luật Kiểm toán nhà nước. Việc chỉnh sửa, hoàn thiện Luật được dựa trên những yêu cầu và tiêu chí chung, bao gồm: (i) Tính phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển Kiểm toán nhà nước, với ý chí, nguyện vọng và lợi ích chính đáng của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Luật Kiểm toán nhà nước; với các nguyên tắc, chuẩn mực kiểm toán của INTOSAI và thông lệ về pháp luật kiểm toán của các nước trên thế giới; (ii) Tính hợp hiến, hợp pháp, tính hợp lý; (iii) Tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật Kiểm toán nhà nước.

2. Tình hình thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 và những vấn đề đặt ra

*** Tình hình thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015**

Sau gần 10 năm thi hành Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 và hơn 05 năm thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước cho thấy, Luật Kiểm toán nhà nước đã thực sự thể chế hóa chủ trương của Đảng về phát triển kiểm toán. Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 được Quốc hội ban hành và sửa đổi kịp thời, tạo dựng cơ sở pháp lý để Kiểm toán nhà nước ngày càng phát huy vai trò kiểm toán đối với việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công⁽¹⁾, góp phần đẩy mạnh phát triển Kiểm toán nhà nước đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay⁽²⁾. Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 là cơ sở pháp lý để Kiểm toán nhà nước có bước chuyển biến tích cực, đổi mới mạnh mẽ toàn diện về nội dung, phương pháp và cách thức thực hiện. Nhờ có Luật Kiểm toán nhà nước, cùng các quy định pháp luật cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn nên hiệu lực, hiệu quả, chất

lượng kiểm toán không ngừng được nâng cao, góp phần quan trọng trong việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc gia; đồng thời, góp phần tích cực vào công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tuy nhiên, Luật Kiểm toán nhà nước còn có một số bất cập, cụ thể:

Thứ nhất, địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước chưa được quy định đầy đủ và đồng bộ, phù hợp với Hiến pháp, như: các doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, chủ đầu tư sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản, dự án PPP,... chưa được xác định là đơn vị được kiểm toán, mà vẫn chỉ được coi là cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động kiểm toán nhà nước (bên thứ ba) quy định tại Điều 68 của Luật, đã gây nhiều khó khăn cho hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước. Luật Kiểm toán nhà nước hiện hành chưa bảo đảm tính phù hợp với thông lệ của nhiều nước trên thế giới về nhiệm vụ kiểm toán thuế⁽³⁾, kiểm toán điều tra⁽⁴⁾, kiểm toán trách nhiệm kinh tế⁽⁵⁾; về nhiệm vụ tiền kiểm của Kiểm toán nhà nước đối với dự toán ngân sách nhà nước, các dự án, công trình quan trọng quốc gia phục vụ cho việc xem xét quyết định của Quốc hội; về truy cập, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán; về thẩm quyền của Tổng Kiểm toán nhà nước trong việc ban hành văn bản, như công khai kết quả kiểm toán, bảo vệ bí mật nhà nước được ban hành dưới hình thức văn bản quản lý.

Thứ hai, thiếu quy định về xử lý đối với các kiến nghị kiểm toán không thể thực hiện được do các nguyên nhân khách quan (bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) làm cho kiến nghị kiểm toán tồn đọng kéo dài nhiều năm, ảnh hưởng đến hiệu lực kiểm toán và trật tự quản lý tài chính⁽⁶⁾. Bên cạnh đó, chưa có sự thống nhất và đồng bộ về một

số quy định giữa Luật Kiểm toán nhà nước với các luật có liên quan, như Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Điều 87, 62, 64), Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020 (Điều 85), Luật Đầu tư công năm 2019 (Điều 5), Luật Quản lý thuế năm 2019 (Điều 21), Luật Quản lý và sử dụng tài sản công năm 2017⁽⁷⁾, Luật Thanh tra năm 2022⁽⁸⁾,...

Nghiên cứu cho thấy, có nhiều nguyên nhân của bất cập nêu trên như: chưa nhận thức đúng vai trò, vị trí độc lập của Kiểm toán nhà nước nên các quy định về thẩm quyền và công cụ pháp lý (thẩm quyền điều tra tham nhũng, kiểm toán trách nhiệm kinh tế, kiểm toán điều tra...) chưa tương xứng với nhiệm vụ Kiểm toán nhà nước, nhất là những nhiệm vụ mới được giao, như phòng, chống tham nhũng; cơ cấu tổ chức của Kiểm toán nhà nước hiện tại chưa hoàn chỉnh, chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Kiểm toán nhà nước⁽⁹⁾; thiếu các điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước, như nguồn nhân lực của Kiểm toán nhà nước vừa mỏng, vừa thiếu nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có khả năng phân tích, tổng hợp các vấn đề vĩ mô cũng như khó khăn trong việc bố trí đội ngũ có trình độ đáp ứng yêu cầu triển khai kiểm toán một số lĩnh vực kiểm toán mới, kiểm toán công nghệ thông tin; tính chuyên nghiệp của đội ngũ kiểm toán viên nhà nước còn khoảng cách so với yêu cầu của chuẩn mực quốc tế; nhân lực làm công tác công nghệ thông tin thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng, chưa đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhân lực hiện có của Cục Công nghệ thông tin chưa tương xứng với quy mô của hệ thống thông tin của Kiểm toán nhà nước; chưa có cán bộ được đào tạo bài bản, chuyên sâu về lĩnh vực quản trị hệ thống lớn, quản trị cơ sở dữ liệu lớn; chưa có cán bộ có chuyên môn về

những lĩnh vực quan trọng, như khoa học dữ liệu, an ninh, bảo mật,...; việc tuyển dụng nhân sự công nghệ thông tin, nhất là nhân sự có trình độ cao, rất khó khăn do chưa có cơ chế, chính sách thu hút, ưu đãi phù hợp. Các đơn vị trực thuộc chưa được bố trí cán bộ làm công tác công nghệ thông tin, mà chỉ giao cán bộ làm đầu mối phối hợp thuộc Văn phòng tại các Kiểm toán nhà nước khu vực và Phòng Tổng hợp tại các Kiểm toán nhà nước chuyên ngành. Do đó, việc hướng dẫn, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin bị hạn chế, nhiều hệ thống thông tin triển khai xuống đơn vị trực thuộc còn gặp rất nhiều khó khăn, không bảo đảm được việc hỗ trợ kỹ thuật tại chỗ cho các đơn vị.

*** Những vấn đề đặt ra đối với việc hoàn thiện Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015**
- Về địa vị pháp lý

Cần nghiên cứu sửa đổi quy định về Kiểm toán nhà nước trong Hiến pháp vào thời điểm thích hợp để quy định vị trí, vai trò Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm toán tối cao do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công để phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế. Trên cơ sở quy định của Hiến pháp, bổ sung quy định về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước trong Luật Kiểm toán nhà nước để bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật về Kiểm toán nhà nước. Trước hết, khi tiến hành sửa đổi Luật Kiểm toán nhà nước, cần bổ sung một điều quy định về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước nhằm cụ thể hóa quy định tại khoản 1 Điều 118 Hiến pháp năm 2013, khẳng định rõ vị trí pháp lý của Kiểm toán nhà nước trong hệ thống các cơ quan thanh tra, kiểm tra, phân định rõ vị trí, chức năng của Kiểm toán nhà nước với các cơ quan thanh tra, kiểm tra khác của Nhà nước để tránh chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm toán.

- Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước

Cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng của Kiểm toán nhà nước là kiểm tra, xác nhận và tư vấn cho phù hợp với bản chất của Kiểm toán nhà nước theo khuyến cáo của INTOSAI. Vai trò phòng, chống tham nhũng của các cơ quan Kiểm toán nhà nước được thể hiện thông qua hoạt động kiểm toán, do vậy, để phát huy vai trò của cơ quan Kiểm toán nhà nước trong phòng, chống tham nhũng cần trao cho Kiểm toán nhà nước đầy đủ thẩm quyền để thực hiện chức năng kiểm toán tài chính, tài sản công (bổ sung quy định về giá trị pháp lý của kế hoạch kiểm toán năm, nhiệm vụ kiểm toán thuế, kiểm toán dự toán, dự án...).

- Nâng cao tính độc lập của Tổng Kiểm toán nhà nước

Cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định nhằm nâng cao tính độc lập và thẩm quyền của Tổng Kiểm toán nhà nước cho phù hợp với vị thế của Kiểm toán nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật (mở rộng thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thẩm quyền quyết định xử lý các kiến nghị kiểm toán không có điều kiện thi hành do nguyên nhân bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan...).

- Về hoạt động kiểm toán

Cần nghiên cứu bổ sung quy định về hoạt động kiểm toán để sẵn sàng đáp ứng những yêu cầu nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước đặt ra đối với Kiểm toán nhà nước trong tình hình mới về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kiểm soát quyền lực (như nghiên cứu bổ sung cơ sở pháp lý về kiểm toán trách nhiệm kinh tế, kiểm toán điều tra, bổ sung thẩm quyền điều tra tham nhũng, áp dụng các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế thông qua hoạt động kiểm toán,...) cũng như các

vấn đề mới nổi, các lĩnh vực kiểm toán mới,... Việc bổ sung thẩm quyền điều tra tham nhũng cho Kiểm toán nhà nước áp dụng đối với những trường hợp tham nhũng chưa đến mức cấu thành tội phạm và khi có nghi ngờ hợp lý về một tội phạm có quyền thông báo cơ quan có thẩm quyền điều tra để điều tra tội phạm (Kiểm toán nhà nước Ba Lan), trao cho Kiểm toán nhà nước thực hiện một số nghiệp vụ tương tự như các cơ quan tố tụng để giải quyết vụ việc, như: thu thập vật chứng, điều tra, xác minh, triệu tập, thẩm vấn người làm chứng; áp dụng các biện pháp ngăn chặn tẩu tán tài sản (kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản) ngay từ giai đoạn kiểm toán phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng, tội phạm kinh tế (Kiểm toán nhà nước Thái Lan, Kiểm toán nhà nước Trung Quốc). Đây là biện pháp giúp cho Kiểm toán nhà nước có đủ cơ sở pháp lý để tiến hành các cuộc kiểm toán điều tra, kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, kiểm toán trách nhiệm kinh tế của lãnh đạo trong nhiệm kỳ, nhằm ngăn chặn, phát hiện hành vi tham nhũng, tội phạm kinh tế trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Tuy nhiên, trong thực tiễn, nếu bổ sung thẩm quyền này dễ dẫn đến chông chéo về chức năng, nhiệm vụ với các cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra và cơ quan tiến hành tố tụng khác; đồng thời, do đây là những lĩnh vực kiểm toán có đối tượng kiểm toán nhạy cảm dễ dẫn đến tâm lý không đồng thuận từ phía tổ chức, cá nhân có liên quan nên phải có sự quan tâm, ủng hộ của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu, xây dựng đề án chi tiết.

- Về đơn vị được kiểm toán

Cần sửa đổi quy định tại Điều 55 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 để bổ sung đầy đủ các đơn vị được kiểm toán là các cơ quan, tổ chức, đơn vị có quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công nhằm bao quát hết đối tượng kiểm toán đã được mở rộng theo quy định tại Điều 118 Hiến pháp năm 2013.

3. Giải pháp hoàn thiện Luật Kiểm toán nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

- Về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước: Để bảo đảm tính đầy đủ và đồng bộ về địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước, bổ sung Điều 8a quy định về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước vào sau Điều 8 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 với nội dung như sau:

“Điều 8a. Địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước

Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm tra tài chính, tài sản công cao nhất do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công”.

- Về chức năng của Kiểm toán nhà nước: Để bảo đảm quy định về chức năng thể hiện đúng bản chất của Kiểm toán nhà nước, trên cơ sở thông lệ và chuẩn mực kiểm toán quốc tế và từ thực tiễn hoạt động kiểm toán ở nước ta thời gian qua, cần sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 9 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 như sau: “Kiểm toán nhà nước có chức năng đánh giá, xác nhận và tư vấn đối với việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công”.

- Về nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước:

+ Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 10 về lập kế hoạch kiểm toán hằng năm của Kiểm toán nhà nước: “Kế hoạch kiểm toán năm của Kiểm toán nhà nước sau khi ban hành và báo cáo Quốc hội là căn cứ để Thanh tra Chính phủ và thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ điều chỉnh kế hoạch thanh tra của mình”. Quy định này nhằm khẳng định giá trị pháp lý của kế hoạch kiểm toán, bảo đảm tính độc lập và vị thế của Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm tra tài chính công do Quốc hội thành lập; đồng thời, khắc phục sự chồng chéo, trùng lặp giữa hoạt động thanh tra với hoạt động Kiểm toán nhà nước.

+ Bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước

1) *Nhiệm vụ kiểm toán thuế*: Việc bổ sung nhiệm vụ kiểm toán thuế là phù hợp Tuyên bố Lima, tạo cơ sở pháp lý để Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán các đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và kiểm soát các nguồn thu của ngân sách nhà nước. Quy định này nhằm xác định thẩm quyền kiểm tra tài chính của Nhà nước với tư cách là chủ thể công quyền có quyền huy động sự đóng góp của các chủ thể kinh tế vào ngân sách nhà nước, còn kế hoạch kiểm toán hàng năm của Kiểm toán nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc chọn mẫu theo yêu cầu quản lý của Nhà nước và phù hợp với năng lực (biên chế, kinh phí) của Kiểm toán nhà nước trong từng thời kỳ.

2) *Nhiệm vụ kiểm toán dự toán, dự án (tiền kiểm)*: Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 10 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 theo hướng quy định rõ Kiểm toán nhà nước thực hiện nhiệm vụ tiền kiểm, cụ thể như sau: “Trình kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước để Quốc hội xem xét, quyết định dự toán ngân sách nhà nước, quyết định phân bổ ngân sách trung ương, quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước”.

+ Bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước về thẩm quyền quy định chi tiết thi hành: “Tổng Kiểm toán nhà nước quy định chi tiết việc truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán”. Quy định này nhằm bảo đảm tính khả thi của Luật Kiểm toán nhà nước.

- Đề xuất lộ trình sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước: Luật Kiểm toán nhà nước được xây dựng trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà

nước, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và yêu cầu quản lý nhà nước trong từng thời kỳ. Với mục tiêu nâng cao chất lượng Luật Kiểm toán nhà nước, tạo cơ sở pháp lý để tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm toán nhà nước, lộ trình tổ chức thực hiện sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước cần được thực hiện theo các giai đoạn như sau:

+ *Giai đoạn từ nay đến năm 2025*

Tổng kết thi hành Luật Kiểm toán nhà nước và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước: Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trong năm 2024, Kiểm toán nhà nước hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát Luật Kiểm toán nhà nước; trên cơ sở kết quả rà soát báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước.

Rà soát hệ thống các luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước để kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung khi có sự mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp; bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ giữa Luật Kiểm toán nhà nước với các luật có liên quan.

+ *Giai đoạn 2026 - 2030*

Sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước: Trên cơ sở quy định về Kiểm toán nhà nước trong Hiến pháp năm 2013, bổ sung quy định về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước: “Kiểm toán nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công” để bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ của Luật Kiểm toán nhà nước; đồng thời, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước như đã phân tích.

Tiếp tục rà soát hệ thống các luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước để kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung khi có sự mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp; bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ giữa Luật Kiểm toán nhà nước với các luật có liên quan.

+ *Giai đoạn từ sau năm 2030*

Nghiên cứu bổ sung quy định về Kiểm toán nhà nước trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (theo chủ trương của Đảng, chương trình, kế hoạch sửa đổi, bổ sung Hiến pháp của Quốc hội) để xác định vị trí, vai trò Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm toán tối cao việc quản lý, sử dụng tài chính công do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, để phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

Sửa đổi toàn diện Luật Kiểm toán nhà nước: Trên cơ sở quy định về Kiểm toán nhà nước trong Hiến pháp đã được bổ sung như trên, bổ sung quy định về địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước: “Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm tra tài chính, tài sản công cao nhất do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công” để bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ của Luật Kiểm toán nhà nước; đồng thời, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước cho tương xứng và phù hợp với địa vị pháp lý của Kiểm toán nhà nước là cơ quan kiểm tra tài chính, tài sản công cao nhất, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Tiếp tục rà soát hệ thống các luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước để kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung khi có sự mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp; bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ giữa Luật Kiểm toán nhà nước với các luật có liên quan □

⁽¹⁾ Quy định rõ về giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán (Điều 7); quy định cụ thể thời hạn của một cuộc kiểm toán (Điều 30); bổ sung đơn vị được kiểm toán là cơ quan quản lý sử dụng nợ công, thực hiện kiểm toán đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống (khoản 10 Điều 55); bổ sung quyền khiếu nại của đơn vị được kiểm toán về kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước (khoản 5 Điều 56); bổ sung Chương 7 quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đối với hoạt động của Kiểm toán nhà nước,...

⁽²⁾ Nhất là, quy định làm rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán nhằm bảo đảm sự rõ ràng, minh bạch; quy định thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng; bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Kiểm toán nhà nước; quy định rõ quyền khiếu nại, khởi kiện của đơn vị được kiểm toán, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động kiểm toán; Pháp lệnh xử phạt quy định việc xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật về Kiểm toán nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm toán nhà nước, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước

⁽³⁾ Xuất phát từ vai trò của thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước, Tuyên bố Lima đã đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ kiểm toán thuế của SAI tại Điều 20 của Tuyên bố Lima. Thực tiễn hoạt động Kiểm toán nhà nước ở nước ta đã cho thấy, thông qua việc kiểm tra quyết toán thuế ở các doanh nghiệp ngoài quốc doanh đã phát hiện nhiều vụ gian lận về thuế, làm thất thoát hàng nghìn tỷ đồng của ngân sách nhà nước

⁽⁴⁾ Mục tiêu của kiểm toán điều tra là nhằm xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng, vi phạm pháp

luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hoặc chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra nếu vụ việc có dấu hiệu tội phạm

⁽⁵⁾ Kiểm toán trách nhiệm kinh tế là một trong những nhiệm vụ công tác chính của cơ quan Kiểm toán nhà nước Trung Quốc đối với cán bộ lãnh đạo trong các doanh nghiệp nhà nước, cán bộ lãnh đạo đảng và chính quyền ở các địa phương; số lượng cuộc kiểm toán bình quân chiếm khoảng 40% toàn bộ số lượng cuộc kiểm toán, lượng công tác kiểm toán bình quân chiếm trên 45% toàn bộ lượng công tác kiểm toán

⁽⁶⁾ Tính đến ngày 31/3/2023, các kiến nghị xử lý tài chính, xử lý khác chưa thực hiện là 108.180,2 tỷ đồng (trong đó kiến nghị tăng thu, giảm chi ngân sách nhà nước là 45.552 tỷ đồng; còn lại chủ yếu là các khoản kiến nghị hoàn thiện thủ tục để thanh quyết toán theo quy định). Kiểm toán nhà nước đã phân loại 04 nhóm nguyên nhân và trách nhiệm chưa thực hiện kiến nghị; trong đó, nhóm nguyên nhân thuộc trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán là 63.291,2 tỷ đồng, chiếm 58,5%; nhóm nguyên nhân thuộc trách nhiệm của Kiểm toán nhà nước chiếm 2,28%; nhóm nguyên nhân chưa thực hiện do trách nhiệm của bên thứ 3 chiếm 14,3%; nhóm nguyên nhân khác chiếm 24,9%

⁽⁷⁾ Chưa có sự thống nhất về khái niệm thuật ngữ “Tài sản công” như tiền là các nội dung thuộc tài chính công, nhưng lại được quy định là tài sản công.

⁽⁸⁾ Trên thực tế vẫn xuất hiện tình trạng chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, thanh tra, đặc biệt là các hoạt động thanh tra chuyên ngành (xây dựng, tài chính, thuế)

⁽⁹⁾ Lực lượng lao động hiện nay mới chỉ được bố trí khoảng 68% so với Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030 (đến năm 2030 tối đa không quá 2.700 người)